

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

Số: 3840/SYT-NVYD

V/v góp ý dự thảo Kế hoạch
Kiểm soát, quản lý bền vững
dịch bệnh COVID-19 giai đoạn
2023 - 2025

HỎA TỐC

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Thực hiện Công văn số 9170/VP-KGVX ngày 01 tháng 11 năm 2023 của
Văn phòng UBND tỉnh về việc tham mưu UBND tỉnh kiểm soát, quản lý bền vững
dịch bệnh Covid-19.

Để có căn cứ tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Kiểm soát, quản lý
bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023 – 2025, Sở Y tế gửi dự thảo Kế
hoạch đến các cơ quan, đơn vị, địa phương (đính kèm dự thảo Kế hoạch); đề nghị
các cơ quan, đơn vị, địa phương đóng góp ý kiến văn bản nêu trên, văn bản đóng
góp gửi về Sở Y tế trước ngày **17/11/2023** để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh
ban hành Kế hoạch.

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo,
phối hợp thực hiện nội dung trên.

Trần
Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ SYT;
- Trang VPĐT;
- Lưu: VT, mtchi, "HT".

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Chung Tân Thịnh

KẾ HOẠCH

Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023 - 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định 3984/QĐ-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2023 về việc ban hành Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch COVID-19 giai đoạn 2023 – 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023 – 2025, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH

1. Trên thế giới

Đại dịch COVID-19 ghi nhận các ca bệnh đầu tiên cuối tháng 12/2019 tại Vũ Hán, Trung Quốc; sau đó dịch bệnh nhanh chóng lây lan và bùng phát tại nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Ngày 30/1/2020, Tổ chức Y tế thế giới tuyên bố COVID-19 là tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng gây quan ngại quốc tế (PHEIC) và đánh giá là đại dịch toàn thế giới ngày 11/3/2020¹. Ngày 05/5/2023, sau hơn 03 năm xảy ra đại dịch, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) xác nhận COVID-19 không còn là tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng gây quan ngại quốc tế². Đến thời điểm này thế giới ghi nhận trên 696 triệu trường hợp mắc tại 231 quốc gia, vùng lãnh thổ, trong đó có trên 6,9 triệu trường hợp tử vong. Tuy dịch COVID-19 đã được kiểm soát tốt nhưng vẫn còn là bệnh lưu hành trong cộng đồng, có nguy cơ xuất hiện các biến thể mới, gây ra các đợt gia tăng mới về số ca mắc và tử vong. WHO khuyến cáo các quốc gia không được mất cảnh giác và bỏ qua các biện pháp phòng chống dịch và khẩn định, các quốc gia thành viên đã đến lúc chuyển sang giai đoạn quản lý lâu dài dịch bệnh COVID-19.

2. Tình hình tại Việt Nam

Tại Việt Nam, trải qua 02 giai đoạn chống dịch và 04 đợt bùng phát dịch, cả nước đã ghi nhận trên 11,6 triệu trường hợp mắc và trên 43 nghìn trường hợp tử vong; 99,9% số mắc được ghi nhận trong giai đoạn 2020-2022.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc chuyển phân loại COVID-19 từ bệnh truyền nhiễm nhóm A

¹ Phát biểu của Tổng giám đốc WHO ngày 11/3/2020;

² Phát biểu của Tổng giám đốc WHO ngày 05/5/2020.

sang bệnh truyền nhiễm nhóm B, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3896/QĐ-BYT ngày 19/10/2023 điều chỉnh phân loại COVID-19 từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B; có hiệu lực thi hành từ 20/10/2023. Cùng ngày 19/10/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 26/2023/QĐ-TTg quyết định sửa đổi Phụ lục quy định thời gian ủ bệnh trung bình và thời gian không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm làm căn cứ để công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm ban hành kèm theo Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm; có hiệu lực thi hành từ 20/10/2023. Hiện nay tình hình dịch ở nước ta đã được kiểm soát tốt.

3. Tình hình tại Kiên Giang

Từ đầu đợt dịch đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 44.049 trường hợp mắc COVID-19, 1.043 trường hợp tử vong. Hiện nay, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh đã được kiểm soát tốt với số trường hợp mắc bệnh và tử vong không ghi nhận trong khoảng 05 tháng trở lại đây.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm kiểm soát hiệu quả, bền vững dịch COVID-19 để bảo vệ tối đa sức khoẻ của người dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm số mắc COVID-19, nhất là ở nhóm nguy cơ cao và dễ bị tổn thương.
- Giảm ca nặng và tử vong do COVID-19.
- Đảm bảo việc quản lý bệnh COVID-19 bền vững cùng với các bệnh truyền nhiễm khác.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, các cơ chế, chính sách tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong công tác phòng, chống dịch; nhất là đầu tư phát triển hệ thống y tế, nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở.
- Chỉ đạo các huyện, thành phố cẩn thận thực tế tình hình dịch bệnh, xem xét kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 các cấp, phù hợp với việc đáp ứng tình hình dịch bệnh.
- Chỉ đạo các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023 - 2025.
- Xây dựng và triển khai Kế hoạch sử dụng vắc xin phòng COVID-19 phù hợp theo đối tượng, lịch tiêm chủng; lồng ghép tiêm chủng vắc xin phòng chống COVID-19 vào Chương trình Tiêm chủng thường xuyên.
- Hướng dẫn chính sách liên quan đến thanh toán chi phí khám chữa bệnh COVID-19 khi chuyển từ nhóm A sang nhóm B.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc giải quyết những ảnh hưởng do COVID-19 trong việc thực hiện các dịch vụ y tế cơ bản như: Công tác tiêm chủng mở rộng, công tác dinh dưỡng, phòng, chống các bệnh không lây nhiễm và các biểu hiện của hội chứng hậu COVID-19,...

2. Công tác chuyên môn

2.1. Công tác giám sát

- Theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên thế giới, trong nước, cung cấp kịp thời các thông tin về tình hình dịch bệnh.

- Lồng ghép giám sát COVID-19 vào hệ thống giám sát các nhân gây bệnh đường hô hấp, bao gồm giám sát trọng điểm hội chứng Cúm, giám sát viêm phổi nặng do vi rút (SVP).

- Thực hiện đánh giá nguy cơ định kỳ và đột xuất, triển khai ngay các đáp ứng trong phòng, chống dịch tương ứng với các mức nguy cơ.

- Rà soát, sửa đổi, cập nhật hướng dẫn giám sát và phòng, chống COVID-19 phù hợp tình hình dịch.

2.2. Công tác điều trị

- Bảo đảm năng lực cấp cứu, hồi sức tích cực tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng lây nhiễm hạn chế tối đa lây lan dịch bệnh trong các cơ sở y tế, chú trọng bảo vệ người bệnh thuộc nhóm có nguy cơ cao (như phụ nữ có thai, người mắc bệnh nền, người cao tuổi, người bệnh hồi sức tích cực, thận nhân tạo...).

- Triển khai các hoạt động về quản lý, chăm sóc, điều trị và hỗ trợ người mắc có nguy cơ chuyển nặng ngay tại cộng đồng; theo dõi và kịp thời điều trị các biến chứng sau khi mắc COVID-19.

- Tổ chức phổ biến về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19, Hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 trong cơ sở khám, chữa bệnh; tiếp tục theo dõi, rà soát, sửa đổi, cập nhật phù hợp với tình hình mới.

- Rà soát, thống kê, điều chỉnh nhu cầu trang thiết bị y tế, hồi sức bao gồm: máy, thiết bị, vật tư tiêu hao, thuốc thiết yếu, phương tiện phòng hộ cá nhân, oxy y tế,... phục vụ cho phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với tình hình mới.

2.3. Tiêm vắc xin

- Xây dựng và triển khai kế hoạch sử dụng vắc xin phòng chống COVID-19 phù hợp theo đối tượng, lịch tiêm chủng. Ưu tiên tiêm chủng cho nhóm nguy cơ cao.

- Lồng ghép tiêm vắc xin COVID-19 vào buổi tiêm chủng thường xuyên tại các cơ sở y tế hoặc tổ chức tiêm chủng chiến dịch phù hợp với thực tế triển khai tại địa phương.

2.4. Dự phòng cá nhân

- Khuyến khích thực hiện 2K (Khẩu trang - Khử khuẩn). Khuyến khích đeo khẩu trang tại nơi đông người, trên các phương tiện giao thông công cộng; tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.
- Thường xuyên vệ sinh tay bằng xà phòng với nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn thông thường, đặc biệt sau khi tiếp xúc với bề mặt nghi nhiễm vi rút, và sau khi ho, hắt hơi.
- Định kỳ vệ sinh bề mặt nơi ở, sinh hoạt, làm việc.
- Khuyến cáo những trường hợp nghi mắc bệnh, mắc bệnh nhẹ hạn chế tiếp xúc với người khác, tự cách ly.

3. Công tác truyền thông

- Thường xuyên cập nhật để thông tin về tình hình dịch bệnh COVID-19 trên thế giới và Việt Nam cho người dân biết, không hoang mang, lo lắng nhưng cũng không chủ quan, lơ là.
- Truyền thông nguy cơ và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân hiểu và biết cách tự phòng bệnh.
- Truyền thông tiêm vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Định hướng cơ quan thông tin, báo chí trong các hoạt động truyền thông phòng, chống dịch COVID-19 của ngành y tế.

4. Tập huấn

- Tập huấn về Hướng dẫn giám sát phòng, chống dịch COVID-19.
- Tập huấn về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19, Hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 trong cơ sở khám chữa bệnh.
- Triển khai các nhóm chuyên gia hỗ trợ các huyện, thành phố trong việc hướng dẫn chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật.

5. Công nghệ thông tin

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, báo cáo, thống kê ca bệnh, xét nghiệm, tiêm vắc xin; tư vấn, điều trị, đào tạo từ xa và chia sẻ thông tin về giám sát dịch bệnh, tiêm vắc xin, xét nghiệm, điều trị, phục vụ phòng, chống dịch.
- Triển khai ứng dụng dữ liệu dân cư, tài khoản định danh điện tử trong công tác quản lý ca bệnh.

7. Hợp tác quốc tế

- Tiếp tục các hoạt động chia sẻ thông tin về tình hình dịch bệnh, các biến thể mới, cá loại vắc xin, thuốc điều trị và các biện pháp phòng, chống dịch với các tổ chức quốc tế.
- Hỗ trợ các hoạt động hợp tác quốc tế về phát triển công nghệ sản xuất

thuốc, vắc xin.

8. Nghiên cứu khoa học

- Triển khai nghiên cứu các vấn đề sức khỏe liên quan đến COVID-19 và các vấn đề do hậu COVID-19 gây ra.

- Khảo sát năng lực ứng phó dịch COVID-19 đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và trường học.

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển trang thiết bị y tế sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách, nguồn lực, khả năng dự báo, thúc đẩy nghiên cứu, phát triển công nghiệp dược, vắc xin, sinh phẩm trên địa bàn tỉnh.

9. Công tác hậu cần

- Bảo đảm đáp ứng đủ thuốc, vật tư tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị phù hợp với tình hình dịch.

- Có phương án đảm bảo cơ số giường bệnh, giường điều trị tích cực, khu vực điều trị COVID-19 tại các Bệnh viện Đa khoa, Chuyên khoa tuyến tỉnh, Trung tâm y tế các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất các chính sách về xã hội hóa trong phòng, chống dịch.

- Xây dựng, đề xuất các chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp với những người làm nhiệm vụ y tế dự phòng, y tế cơ sở, người trực tiếp tham gia công tác phòng, chống dịch.

10. Phương án đảm bảo công tác y tế trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng

Trong trường hợp dịch COVID-19 có biến thể mới nguy hiểm, bùng phát trên diện rộng thì thực hiện theo Phương án đảm bảo công tác y tế trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế (đính kèm Phụ lục).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp phù hợp với tình hình dịch tại tỉnh. Ban hành Kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong hoạt động phòng, chống dịch đáp ứng được việc Kiểm soát, quản lý bền vững dịch COVID-19 trong giai đoạn 2023 - 2025; chỉ đạo thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh, kiểm tra, giám sát, đánh giá, điều hành, báo cáo các hoạt động phòng, chống dịch.

- Các ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động; phối hợp hoạt động liên ngành tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện tới các địa phương, đơn vị.

- Đảm bảo các điều kiện đáp ứng tốt nhất, tiết kiệm, hiệu quả cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Sẵn sàng phương án ứng phó trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế tại địa phương.

2. Sở Y tế

- Rà soát tình hình dịch bệnh và tham mưu UBND tỉnh thực hiện công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2017. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, tình hình nhập viện, chuyển biến nặng, tử vong của bệnh nhân COVID-19 tại các huyện, thành phố; triển khai thực hiện việc giám sát và phòng, chống COVID-19; chẩn đoán và điều trị COVID-19; phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Chủ trì phối hợp hướng dẫn phòng, chống dịch trong các cơ sở giáo dục, cơ sở lao động, khu công nghiệp, an toàn vệ sinh lao động.

- Rà soát các văn bản, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 của địa phương để bồi bổ, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền. Rà soát, đề xuất việc tiếp tục áp dụng hoặc không tiếp tục áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên cập nhật, tổng hợp tình hình dịch trong nước và quốc tế, thường xuyên tổ chức đánh giá, xác định nguy cơ dịch tham mưu triển khai các đáp ứng trong phòng, chống dịch phù hợp.

- Giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh, xây dựng cơ sở dữ liệu dịch tễ học phục vụ cho công tác dự báo và giám sát. Đảm bảo năng lực điều trị, cấp cứu, hồi sức tích cực tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp dịch xảy ra và diễn biến phức tạp.

- Làm đầu mối xây dựng Kế hoạch và triển khai tiêm vắc xin COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Thực hiện công tác truyền thông phòng, chống dịch bệnh phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh và theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Đảm bảo nguồn lực (nhân lực, kinh phí, thuốc, vật tư, thiết bị) phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh và điều trị bệnh phù hợp với tình hình dịch tại địa phương.

- Chỉ đạo, triển khai tập huấn cho nhân viên y tế các tuyến về công tác giám sát, phòng, chống dịch bệnh và chẩn đoán, điều trị bệnh COVID-19 và các bệnh truyền nhiễm khác, công tác phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 trong cơ sở khám chữa bệnh.

- Củng cố hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, củng cố toàn diện năng lực điều trị của hệ thống khám, chữa bệnh đặc biệt là năng lực hồi sức cấp cứu của các cơ sở y tế từ tuyến huyện trở lên; nâng cao năng lực, kỹ năng giám sát dịch tễ, dự báo tình hình dịch phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giám sát, báo cáo ca bệnh, quản lý tiêm chủng, xét nghiệm, điều trị, điều trị từ xa, quản lý thiết bị, vật tư y tế, tài sản phục công tác điều trị và phòng, chống dịch bệnh.

- Rà soát, đề xuất các phương pháp, thuốc y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại trong điều trị và phòng, chống dịch COVID-19 bảo đảm khoa học, hiệu quả.

3. Công an tỉnh

- Chủ trì đảm bảo công tác an ninh trật tự xã hội nhất là ở các vùng dịch, vùng nguy cơ, các khu vực trọng yếu của tỉnh; chủ động phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tình hình dịch bệnh để trục lợi, tung tin không đúng về tình hình dịch, gây hoang mang trong cộng đồng, các trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống dịch và an ninh trật tự xã hội.

- Phối hợp triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (VnELD) để kết nối, xác thực, chia sẻ dữ liệu phòng, chống dịch COVID-19, cập nhật thông tin về người dân đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, tài khoản định danh điện tử trong công tác xác thực, quản lý người bệnh.

- Phối hợp với ngành Y tế và chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát người nghi ngờ mắc hoặc mắc bệnh COVID-19 tại các cơ sở thu dung điều trị và cách ly.

- Sẵn sàng phương án huy động lực lượng tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo, yêu cầu của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh và UBND tỉnh.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động, xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu, đường mòn, lối mở trên bộ và trên biển phối hợp với các đơn vị Kiểm dịch y tế xử lý các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh, mắc bệnh nhập cảnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Sẵn sàng phương án huy động nguồn lực tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh và UBND tỉnh phù hợp với diễn biến của tình hình dịch bệnh.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại đơn vị.

- Sẵn sàng phương án huy động nguồn lực tham gia các hoạt động khác theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh và UBND tỉnh phù hợp với diễn biến của tình hình dịch bệnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

Phối hợp với ngành y tế thực hiện thông tin, truyền thông với đa dạng các loại hình nhằm nâng cao nhận thức người dân về tình hình dịch bệnh hiện nay

và tăng cường giáo dục cộng đồng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch đạt hiệu quả.

Phối hợp Sở Y tế xây dựng hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, giám sát, dự báo dịch COVID-19 lồng ghép với các bệnh truyền nhiễm khác.

7. Sở Tài chính

- Chủ động tham mưu cân đối nguồn, điều phối các nguồn kinh phí từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, các tổ chức trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh.

- Tham mưu, đề xuất hoàn thiện cơ chế tài chính, theo dõi, giám sát việc đấu thầu, mua sắm vật tư y tế, thuốc, hoá chất, vắc xin,... phục vụ cho công tác điều trị bệnh, công tác phòng, chống dịch theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Y tế để tham mưu UBND tỉnh thực hiện các chế độ chính sách, cơ chế tài chính liên quan đến các hoạt động nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở.

- Phối hợp Sở Y tế rà soát, đề xuất và tham mưu UBND tỉnh thực hiện chế độ chính sách, đãi ngộ phù hợp cho nhân viên y tế và các lực lượng khác khi tham gia nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh (tiền lương, phụ cấp, ưu đãi nghề, chế độ đặc thù,...) theo quy định.

8. Sở Khoa học Công nghệ

Tăng cường triển khai, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân tổ chức nghiên cứu các vấn đề sức khỏe liên quan đến COVID-19 và các bệnh truyền nhiễm khác.

9. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

Hướng dẫn các nội dung liên quan đến bảo hiểm y tế đối với bệnh COVID-19, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh COVID-19 theo chức năng nhiệm vụ được giao.

10. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch Kiểm soát, Quản lý bền vững dịch bệnh COVID- 19 giai đoạn 2023 - 2025 phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Thực hiện tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh; tổ chức thường xuyên vệ sinh môi trường, giữ vệ sinh nơi làm việc, nơi ở; khi phát hiện trường hợp mắc hoặc nghi ngờ mắc các bệnh truyền nhiễm thông báo cho cơ quan y tế để phối hợp theo dõi, cách ly, điều trị theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chỉ đạo các tổ chức thành viên tích cực, chủ động phối hợp với ngành Y tế và chính quyền địa phương các cấp phổ biến, tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của Nhân dân để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong tình hình mới; phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi người dân trong việc bảo vệ và nâng cao sức khỏe của mình và cộng đồng.

12. Uỷ ban nhân dân các huyện thành phố

- Tăng cường chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn chủ động xây dựng Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của địa phương đáp ứng tình hình dịch bệnh trong giai đoạn hiện nay.

- Rà soát các văn bản, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 của địa phương để bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch của UBND tỉnh về việc Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Y tế) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh và PC. VPUBND tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, pthtran.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

**Phương án đảm bảo công tác y tế trong tình huống dịch COVID-19
có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng,
vượt quá năng lực của hệ thống y tế**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007.
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009.
- Nghị quyết số 80/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện một số chính sách trong phòng, chống dịch COVID-19 và sử dụng giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc hết thời hạn hiệu lực từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2024.
- Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.
- Công văn số 696/VPVP-KGVX ngày 07/02/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc ý kiến của các thành viên Chính phủ đối với Tờ trình của Bộ Y tế về Phương án.
- Công văn số 3103/VPVP-KGVX ngày 04/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo công tác phòng, chống dịch COVID-19.

II. TÌNH HUỐNG DỊCH BỆNH

1. Xuất hiện biến thể mới nguy hiểm có khả năng lây lan nhanh hơn, có khả năng làm giảm hiệu quả vắc xin hoặc miễn dịch, khiến số mắc, số ca nặng hoặc tử vong tăng lên, dịch có nguy cơ bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế.

2. Tiêu chí

- Về vi rút: Biến thể mới của vi rút có sự tăng độc lực và ảnh hưởng tới hiệu quả của vắc xin, dịch bệnh có xu hướng gia tăng đột biến về số mắc, số trường hợp nặng và tử vong.
- Vắc xin phòng COVID-19: Vắc xin hiện tại giảm hoặc mất hiệu quả với biến thể mới của vi rút SARS-CoV-2.
- Tình hình dịch: số mắc, số ca nặng và tử vong tăng nhanh, đặc biệt là tại các tỉnh, thành phố trọng điểm (đông dân cư, giao lưu lớn, du lịch, nhiều khu công nghiệp):
 - + Tỷ lệ ca mắc mới trong tuần trên địa bàn tỉnh, thành phố/100.000 dân > 450.
 - + Tỷ lệ ca bệnh phải thở ô xy trung bình trong 07 ngày qua ghi nhận trên địa bàn tỉnh/100.000 người: > 32.
 - + Vượt quá năng lực của hệ thống y tế: thiếu giường điều trị, người dân không được tiếp cận để tư vấn điều trị.
 - + Tỷ lệ giường bệnh dành cho người bệnh COVID-19 còn trống tại các cơ sở thu dung, điều trị trên địa bàn cấp tỉnh/100.000 dân tại thời điểm đánh giá: < 10.
 - + Tỷ lệ giường điều trị tích cực (ICU) có đủ nhân viên y tế phục vụ/100.000 dân: < 4/100.000 dân.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Nâng cao năng lực ứng phó, sẵn sàng đáp ứng phù hợp, hiệu quả trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm hơn, bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế. Bảo đảm kiểm soát dịch hiệu quả, kiêm soát tốc độ lây lan trong cộng đồng, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân, hạn chế đen mức thấp nhất các trường hợp mắc bệnh nặng, tử vong do dịch COVID-19, tránh quá tải hệ thống y tế, góp phần khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Các cấp chính quyền ban hành, triển khai kế hoạch, kịch bản phòng, chống trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm hơn có khả năng lây lan nhanh hơn, có khả năng làm giảm hiệu quả vắc xin hoặc miễn dịch, khiến số mắc, số ca nặng hoặc tử vong tăng lên, dịch có nguy cơ bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế.

b) Bảo đảm đạt tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng COVID-19

Trên 80% nhóm dễ bị tổn thương và đối tượng nguy cơ cao (trên 50 tuổi, người mắc bệnh nền, suy giảm miễn dịch, phụ nữ mang thai, cán bộ y tế và tuyến đầu) được tiêm vắc xin phòng COVID-19 biến thể mới (nếu có).

c) Kiểm soát sự lây lan của dịch COVID-19

- Thực hiện việc giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các ổ dịch COVID-19:
 - + > 95% số người nhập cảnh qua cửa khẩu từ các quốc gia ghi nhận biến thể nguy hiểm được khai báo y tế, giám sát, phát hiện sớm trường hợp nghi ngờ, lấy mẫu xét nghiệm, chẩn đoán kịp thời.
 - + 100% các tỉnh, thành phố thực hiện việc giám sát, phát hiện, báo cáo các trường hợp mắc mới hàng ngày.
 - + 100% các ổ dịch được giám sát, khoanh vùng, xử lý triệt để.
 - + 100% các ổ dịch bất thường (có sự lây lan nhanh, xảy ra trên diện rộng, tỷ lệ bệnh nặng cao) được giám sát, lấy mẫu đại diện để giải trình tự gen phát hiện biến thể nguy hiểm của vi rút SARS-CoV-2.
- Giảm tỷ lệ tử vong do COVID-19/1 triệu dân xuống mức thấp hơn mức trung bình của Châu Á.
 - Tất cả người dân tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp:
 - + > 95% người dân trong vùng nguy cơ cao thực hiện 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tập trung - Khai báo y tế) theo khuyến cáo của Bộ Y tế và quy định cụ thể của địa phương.
 - + > 95% người mắc bệnh tuân thủ việc cách ly và được tiếp cận với dịch vụ khám, điều trị phù hợp.
 - 100% các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người lao động tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch phù hợp.
- d) Bảo đảm năng lực hệ thống y tế, đặc biệt là y tế dự phòng và y tế cơ sở; tăng cường chất lượng cấp cứu và hồi sức tích cực ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên thực hiện kết nối trực tuyến khám, chữa bệnh từ xa.

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ cấp huyện trở lên được tăng cường số giường bệnh và bảo đảm đủ số giường hồi sức tích cực theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- 100% cơ sở y tế công lập và ngoài công lập (bao gồm cả cơ sở y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh) có kế hoạch huy động, phân công các đơn vị tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

- 100% người mắc COVID-19 diễn biến nặng, nguy kịch được điều trị, chăm sóc sức khỏe theo quy định.

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu phục vụ công tác phòng chống dịch.

d) Bảo đảm năng lực đáp ứng phòng, chống dịch tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh

100% các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có kế hoạch, phương án bảo đảm cơ sở vật chất, chăm sóc y tế, cách ly, điều trị tại chỗ người mắc COVID-19.

e) Bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương bởi dịch COVID-19

100% các đối tượng dễ bị tổn thương (người cao tuổi, người có bệnh nền, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, người không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm lao động di cư ở các thành thị...) đều được tiếp cận các dịch vụ y tế khi có nhu cầu.

f) Bảo đảm thông tin, truyền thông phục vụ công tác phòng, chống dịch

- Thường xuyên, kịp thời cung cấp thông tin, bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, chính xác, minh bạch, kịp thời về tình hình dịch và các biện pháp phòng, chống dịch, tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn.

- Chủ động cung cấp thông tin, thực hiện truyền thông nguy cơ phòng, chống dịch COVID-19, với nguyên tắc kịp thời, chính xác, minh bạch, hiệu quả, đồng bộ, giúp định hướng dư luận để tạo sự đồng thuận, tạo niềm tin xã hội trong tổ chức triển khai thực hiện; quản lý và xử lý kịp thời các khủng hoảng truyền thông liên quan đến công tác phòng, chống dịch và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn.

g) Chỉ tiêu về công nghệ thông tin

100% các cơ sở y tế và các đơn vị liên quan triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chia sẻ thông tin về số mắc, tử vong, vắc xin, xét nghiệm, điều trị, hậu cần, theo dõi người tiếp xúc, quản lý việc thu thập mẫu bệnh phẩm và báo cáo kết quả xét nghiệm, ứng dụng để khai báo, hỗ trợ và quản lý người mắc COVID-19.

h) Bảo đảm duy trì các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu.

100% các cơ sở y tế duy trì thường xuyên, liên tục các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu (thu dung, cấp cứu, điều trị bệnh nhân; thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng; phòng, chống quản lý các bệnh không lây nhiễm; chăm sóc bà mẹ trước, trong và sau sinh; chăm sóc trẻ sơ sinh; cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình).

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

- Kích hoạt kế hoạch đáp ứng với tình huống xuất hiện biến thể mới nguy hiểm

hơn có khả năng lây lan nhanh hơn, có khả năng làm giảm hiệu quả vắc xin hoặc miễn dịch, khiến số mắc, số ca nặng hoặc tử vong tăng lên, dịch có nguy cơ bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế.

- Triển khai thực hiện 03 trụ cột trong phòng, chống dịch COVID-19: (1) Cách ly nhanh nhất, hẹp nhất, nghiêm ngặt nhất có thể; có mục tiêu và lộ trình để có giải pháp phù hợp, hiệu quả để sớm kết thúc cách ly, phong tỏa; (2) Xét nghiệm thần tốc, nhanh hơn tốc độ lây lan của dịch, bảo đảm khoa học, hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế; (3) Điều trị tích cực từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở, góp phần giảm chuyển nặng, giảm tử vong. Đồng thời thực hiện hiệu quả phương châm 5K + vắc xin + điều trị + công nghệ + đề cao ý thức người dân + các biện pháp cần thiết khác.

- Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thực hiện một số giải pháp cấp bách:

+ Cho phép áp dụng một số biện pháp thuộc quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp để phòng, chống dịch bệnh như: Trung mua, trưng dụng cơ sở vật chất, thiết bị y tế, thuốc, hóa chất, sinh phẩm, test kit xét nghiệm, vật tư y tế, cơ sở dịch vụ công cộng, phương tiện giao thông và các nguồn lực khác để chống dịch.

+ Quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp chưa được luật quy định để đáp ứng yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Trên cơ sở Quyết định của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ ban ngành, địa phương khẩn trương ban hành các hướng dẫn theo thẩm quyền.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống COVID-19 các cấp. Bí thư trực tiếp làm Trưởng Ban chỉ đạo, tổ chức họp thường xuyên hoặc đột xuất khi cần thiết để ra các văn bản chỉ đạo nhằm triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất các biện pháp phòng chống dịch.

- Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố báo cáo cho Ban Chỉ đạo tỉnh hàng ngày.

- Phân rõ thẩm quyền và nhiệm vụ của các thành viên của Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố trong việc quyết định các biện pháp phòng chống dịch để có sự chỉ đạo thống nhất, kịp thời.

- Ban Chỉ đạo có vai trò thống nhất, điều phối các hoạt động phòng chống dịch giữa các Sở, ngành, cơ quan thành viên để các đơn vị, địa phương làm căn cứ triển khai theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trên cơ sở các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố triển khai các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tỉnh phù hợp với tình hình thực tế dịch bệnh tại địa phương và các địa phương khác.

2. Công tác chuyên môn

2.1. Công tác giám sát

- Thực hiện khai báo y tế linh hoạt, có điều chỉnh phù hợp với tình hình dịch bệnh.

- Thực hiện xét nghiệm có trọng tâm, trọng điểm (đối tượng nguy cơ, vùng nguy cơ) để phục vụ đánh giá nguy cơ cũng như để giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tại cộng đồng, xử lý triệt để ổ dịch mới.

- Thực hiện đánh giá nguy cơ thường xuyên để điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp.

- Điều tra người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định.

- Triển khai các biện pháp khoanh vùng diện hẹp, dập dịch triệt đế, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến kinh tế và an sinh xã hội.

- Theo dõi, giám sát xét nghiệm phát hiện các biến thể mới và những thay đổi về khả năng gây bệnh, khả năng lây truyền, đáp ứng miễn dịch và hiệu quả của các biện pháp chống dịch. Tổng hợp, phân tích kết quả giải trình tự gen của các phòng xét nghiệm trên toàn quốc định kỳ, có hệ thống để tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành và phòng, chống dịch.

2.2. Cách ly y tế, phòng tránh lây nhiễm và các biện pháp y tế công cộng, xã hội

- Những trường hợp mắc bệnh, người nghi ngờ mắc và người tiếp xúc gần tại các ổ dịch, phân loại theo nhóm để quản lý phòng tránh lây nhiễm.

- Thực hiện cách ly tại nhà những trường hợp bệnh nhẹ, những người tiếp xúc gần theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Hạn chế cách ly tập trung.

- Không thực hiện phong tỏa diện rộng, có thể thực hiện phong tỏa diện hẹp theo quy mô hộ gia đình hoặc cụm hộ gia đình khi cần thiết.

- Hạn chế việc giãn cách xã hội ở phạm vi rộng. Chỉ thực hiện giãn cách xã hội khi các biện pháp khác không kiểm soát được dịch.

- Áp dụng biện pháp hạn chế hoặc giảm công suất của một số phương tiện vận chuyển hành khách công cộng; khuyến cáo người dân không ra khỏi nơi cư trú trong khoảng thời gian nhất định, tại một số khu vực, địa bàn cần thiết.

2.3. Công tác điều trị

- Thực hiện tốt việc phân loại người bệnh và phân tầng điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Kết hợp hiệu quả giữa điều trị tại nhà và tại cơ sở y tế.

- Thành lập, kích hoạt khu vực điều trị COVID-19 tại bệnh viện các tuyến.

- Chỉ thành lập bệnh viện dã chiến, trung tâm hồi sức tích cực khi cần thiết theo mức độ quá tải, quá mức kiểm soát.

- Tổ chức chỉ đạo điều trị COVID-19 từ xa: Các cơ sở y tế chủ động phối hợp với các bệnh viện tuyến trung ương và các chuyên gia y tế để thực hiện chỉ đạo điều trị COVID-19 từ xa.

- Tổ chức quản lý, chăm sóc tại nhà đối với người nhiễm COVID-19 không có triệu chứng hoặc triệu chứng nhẹ.

- Tăng cường thiết lập trạm y tế lưu động tại khu dân cư, trạm y tế lưu động tại các khu công nghiệp hỗ trợ quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng, nhóm bác sĩ đồng hành ...

- Duy trì hoạt động liên tục của các bệnh viện tuyến trung ương, Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, Bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, tuyến huyện để đảm bảo tiếp tục các dịch vụ y tế thiết yếu bao gồm cả dịch vụ có các nhóm đối tượng dễ bị ảnh hưởng như trẻ em, phụ nữ có thai, người già và người bệnh mạn tính.

- Huy động toàn bộ hệ thống cơ sở y tế của ngành y tế, y tế Bộ, ngành, các cơ sở khám, chữa bệnh của các trường đại học, cơ sở y tế tư nhân, y tế của cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia công tác thu dung, quản lý, điều trị COVID-19 khi dịch bệnh lan rộng với số ca mắc lớn tại địa phương.

2.4. Tiêm vắc xin

- Tiếp cận, tìm nguồn cung và triển khai tiêm vắc xin có hiệu lực với biến thể mới.
- Rà soát, ưu tiên tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong thời gian ngắn nhất cho khu vực nguy cơ cao (nơi có nguy cơ bùng phát dịch lớn xảy ra, tốc độ lây lan nhanh), các đối tượng nguy cơ cao (người trên 50 tuổi, người mắc bệnh nền mạn tính, người suy giảm miễn dịch, phụ nữ có thai, cán bộ y tế, cán bộ tuyến đầu tham gia phòng, chống dịch).
- Huy động mọi nguồn lực để tổ chức tiêm vắc xin một cách nhanh nhất, đạt tỉ lệ bao phủ cao.

2.5. Duy trì việc thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu

- Đảm bảo duy trì thường xuyên, liên tục các dịch vụ cấp cứu, bao gồm vận chuyển cấp cứu và cấp cứu lưu động.
 - Phòng, chống các bệnh lây nhiễm khác.
 - Tiêm chủng mở rộng.
 - Phòng, chống, quản lý các bệnh không lây nhiễm.
 - Chăm sóc bà mẹ trước, trong và sau sinh; chăm sóc trẻ sơ sinh; cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

2.6. Xử lý chất thải y tế và trường hợp tử vong

- Các cơ sở y tế, cơ sở thu dung, điều trị người bệnh COVID- 19 và các địa phương phải có kế hoạch, phương án phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong phòng chống dịch COVID-19 đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.
- Thực hiện nghiêm ngặt vệ sinh trong mai táng, hỏa táng người tử vong, rác thải người bệnh, bảo đảm an toàn cho những người tham gia thực hiện, không để lây nhiễm ra cộng đồng và gây ô nhiễm môi trường.

2.7. Dự phòng cá nhân

- Áp dụng trở lại việc hạn chế các hoạt động tập trung đông người, giữ khoảng cách, khai báo y tế.
- Áp dụng linh hoạt trở lại 5K và các biện pháp khác phù hợp với tình hình thực tế.

2.8. Công tác truyền thông

- Cung cấp kịp thời thông tin về diễn biến dịch, biến thể mới, tình hình dịch bệnh, công tác phòng, chống dịch, tình hình điều trị bệnh nhân, triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.
 - Cập nhật, bổ sung các thông điệp, khuyến cáo phòng, chống dịch phù hợp tình hình dịch, truyền thông kịp thời đến người dân, đặc biệt là các khu vực có dịch bùng phát.
 - Truyền thông các khuyến cáo, hướng dẫn, vận động người dân tham gia tiêm vắc xin phòng COVID-19 mới (nếu có).
 - Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, phát huy vai trò các tổ COVID cộng đồng, các tổ chức chính trị, chính trị xã hội tại địa phương, để phổ biến các khuyến cáo, biện pháp phòng chống dịch đến tận hộ gia đình.
 - Thường xuyên theo dõi dư luận xã hội và các thông tin trên mạng xã hội, quản

trị và xử lý kịp thời các thông tin sai lệch, tin giả, tin đồn liên quan đến công tác phòng, chống dịch và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

2.9. Tập huấn

Tổ chức tập huấn, đào tạo cho cán bộ y tế về kỹ thuật mới, công nghệ mới về dịch tễ học, quản lý ca bệnh, xử lý ổ dịch, tiêm chủng, điều trị, truyền thông.

2.10. Công nghệ thông tin

- Triển khai thống nhất và có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chia sẻ thông tin về số mắc, tử vong, vắc xin, xét nghiệm, điều trị, hậu cần.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi nguồn tiếp xúc, quản lý việc thu thập mẫu bệnh phẩm và báo cáo kết quả xét nghiệm; ứng dụng để khai báo, hỗ trợ và quản lý người mắc COVID-19.

2.11. Nghiên cứu khoa học

Nghiên cứu, phối hợp nhận chuyển giao công nghệ, sản xuất vắc xin, thuốc, sinh phẩm xét nghiệm, trang thiết bị y tế.

2.12. Công tác hậu cần

- Chủ động xây dựng kế hoạch, xác định nguồn kinh phí mua sắm và phương thức mua sắm hợp lý để kịp thời tiếp cận với vắc xin, thuốc điều trị COVID-19 thế hệ mới để phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Bảo đảm giường điều trị, thuốc, vật tư tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị... theo phương châm “bốn tại chỗ”, kết hợp với việc huy động, điều phối sự hỗ trợ của các địa phương lân cận, hỗ trợ của trung ương:

+ Thiết lập việc cung cấp ô xy với số lượng lớn.

+ Bảo đảm vật tư, trang, thiết bị phòng, chống dịch, thuốc thiết yếu.

+ Thiết lập trở lại việc cung cấp gói thuốc điều trị tại nhà, gói hỗ trợ an sinh.

+ Bảo đảm các điều kiện để vận hành các khu vực điều trị COVID-19 tại bệnh viện các tuyến.

+ Thiết lập trở lại bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19.

- Huy động các cơ sở y tế, bao gồm cả y tế tư nhân, y tế ngành, y tế tại các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia phòng, chống dịch.

- Huy động các khoa chuyên môn phù hợp hoặc đào tạo nhanh kỹ thuật chuyên môn cán bộ tham gia điều trị và phòng chống COVID-19.

- Có danh mục các cơ sở khám, chữa bệnh tham gia điều trị, hỗ trợ tăng cường phòng chống COVID-19 tại các địa phương. Đảm bảo nhân lực tham gia phòng chống dịch có kiến thức chuyên môn và được bố trí phù hợp.

- Tập trung huy động các nguồn lực hỗ trợ, chi viện kịp thời cho các địa phương, địa bàn có dịch theo sự điều phối thống nhất từ tỉnh đến các huyện thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp trong tình huống dịch

COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế; chỉ đạo thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh, kiểm tra, giám sát, đánh giá, điều hành, báo cáo các hoạt động phòng, chống dịch.

- Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều hành phối hợp giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương, các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chức năng thực thi pháp luật triển khai các biện pháp, giải pháp quyết liệt, kịp thời trong công tác phòng chống dịch COVID-19.

- Điều chỉnh các phương án phòng, chống dịch đáp ứng với tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế.

- Đảm bảo các điều kiện đáp ứng tốt nhất, tiết kiệm, hiệu quả cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

2. Sở Y tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch, kịch bản chi tiết phòng, chống dịch COVID-19.

- Phối kết hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác giám sát trường hợp bệnh tại cộng đồng. Chỉ đạo kiểm dịch chặt chẽ khách nhập cảnh từ các vùng đang có dịch, không để bệnh dịch xâm nhập.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn giám sát và báo cáo chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh hằng ngày cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

- Thường xuyên cập nhật, rà soát các quy định mới về phòng, chống dịch để tham mưu cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với tình hình dịch trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu và triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế cả dự phòng và điều trị, bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cơ động để kịp thời tăng cường trong tình huống vượt quá khả năng kiểm soát dịch COVID-19 của địa phương.

- Chỉ đạo và triển khai tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 an toàn, khoa học và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, tổ chức thực hiện việc mua sắm để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 không để thiếu phương tiện, thuốc, vật tư y tế.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan rà soát tổ chức bộ máy, năng lực của hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở, y tế trường học, cơ quan, công sở; bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn chuyên môn (đánh giá cấp độ dịch, xét nghiệm, cách ly, điều trị...) theo chỉ đạo của Bộ Y tế, phù hợp tình hình dịch của địa phương.

- Tổ chức việc tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các lực lượng làm công tác

phòng, chống dịch COVID-19 ở tất cả các tuyến.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.
- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện triển khai kế hoạch, kịch bản chi tiết phòng, chống dịch COVID-19; kịp thời báo cáo những vấn đề mới phát sinh để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.
- Tham mưu giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19 (tiền lương, phụ cấp, chính sách công nhận liệt sỹ đối với cán bộ y tế bị tử vong khi làm nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19, ...).
- Nghiên cứu đề xuất tăng mức phụ cấp ưu đãi nghề đối với cán bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở và chế độ đặc thù, ưu đãi với các lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

3. Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

- Huy động các lực lượng quân đội triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên các địa bàn xung yếu và trong tình trạng khẩn cấp về dịch; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cơ động để kịp thời tăng cường cho các địa phương trong trường hợp dịch bệnh vượt quá khả năng kiểm soát của địa phương.
- Chỉ đạo, triển khai việc tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển và tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho nhân dân trong các đợt cao điểm.
- Chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cách ly người nhập cảnh, người mắc COVID-19.

4. Công an tỉnh

- Tiếp nhận, kết nối dữ liệu về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người mắc COVID-19 khỏi bệnh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.
- Triển khai điều tra người tiếp xúc cùng với ngành y tế khi có biến thể nguy hiểm xuất hiện.
- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cơ động để kịp thời tăng cường cho các địa phương trong trường hợp dịch bệnh vượt quá khả năng kiểm soát của địa phương.
- Đảm bảo an ninh, an toàn trật tự cho công tác phòng chống dịch.
- Xử lý các khủng hoảng về truyền thông, thông tin sai lệch về COVID-19.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Triển khai các nền tảng ứng dụng và hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch COVID-19; bảo đảm hạ tầng viễn thông phục vụ công tác phòng, chống dịch và khám, chữa bệnh.
- Thúc đẩy mạnh mẽ chương trình chuyên đổi số y tế quốc gia phục vụ phòng, chống dịch COVID-19.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, khuyến cáo các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp trong các tình huống dịch. Xử lý các khủng hoảng về truyền thông, thông tin sai lệch về COVID-19.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Hướng dẫn đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở

chăm sóc xã hội thuộc thẩm quyền quản lý.

- Triển khai các giải pháp phòng, chống dịch đối với các nhóm dễ bị tổn thương, người lao động, người sử dụng lao động tại các cơ sở kinh doanh, sản xuất, dịch vụ, trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, các chế độ, chính sách an sinh xã hội.

- Hướng dẫn thủ tục công nhận liệt sĩ đối với các nhân viên y tế và các lực lượng khác hi sinh khi làm nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19.

7. Sở Ngoại vụ

- Tiếp tục theo dõi, tổng hợp tình hình dịch COVID-19 trong tỉnh và toàn quốc, điều chỉnh chính sách của các nước về phòng, chống dịch và mở cửa, phục hồi kinh tế - xã hội; phối hợp huy động nguồn lực quốc tế nhằm ứng phó hiệu quả với dịch bệnh và phục hồi bền vững.

- Triển khai kịp thời các biện pháp bảo hộ công dân và phối hợp xử lý nhanh chóng, hiệu quả các vấn đề liên quan đến người nước ngoài nhập cảnh trong phòng, chống dịch COVID-19.

8. Sở Công Thương

Rà soát, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch tại các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ (bao gồm cả các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ), bảo đảm an toàn phòng, chống dịch trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

9. Sở Giao thông vận tải

- Rà soát, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch trên các phương tiện giao thông vận tải, tại các dự án, công trình giao thông bảo đảm phòng, chống dịch COVID-19.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt khuyến cáo 5K trong công tác phòng chống dịch cho các hành khách trên các phương tiện vận tải công cộng, đặc biệt là đeo khẩu trang, vệ sinh tay và khai báo y tế điện tử. Kiểm soát chặt chẽ các phương tiện vận chuyển hành khách theo đường bộ, đường thủy, đường biển, đường hàng không; đảm bảo lưu trữ thông tin tất cả hành khách để phục vụ truy vết, khoanh vùng và xử lý các ổ dịch.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

Rà soát, hướng dẫn phân loại, thu gom chất thải phát sinh trong phòng, chống dịch COVID-19.

11. Sở Tài chính

- Bảo đảm bối trí kinh phí để thực hiện Chương trình phòng, chống dịch COVID-19.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách, chế độ đãi ngộ cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

12. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Rà soát, hướng dẫn cơ chế mua sắm, đấu thầu trong tình trạng khẩn cấp.

13. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Rà soát, hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động giáo dục, đào tạo.

- Tổ chức tiêm chủng an toàn cho học sinh trong độ tuổi phù hợp với từng loại vắc xin.

14. Sở Văn hóa, Thể thao

Rà soát, hướng dẫn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

15. Sở Du lịch

Hướng dẫn việc cho phép các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, lễ hội theo nguy cơ dịch và địa bàn phù hợp.

16. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Rà soát, hướng dẫn bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong các hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

- Đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn tỉnh, tuyệt đối không để người dân bị thiếu lương thực, thực phẩm, nhất là trong các vùng dịch bị cô lập.

17. Sở Khoa học và Công nghệ

- Huy động các nhà khoa học, chuyên gia nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19.

- Thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ trong việc sản xuất vắc xin, sinh phẩm, thuốc điều trị COVID-19, trang thiết bị y tế và các biện pháp can thiệp phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

18. Sở Tư pháp

Rà soát, đề xuất các cơ chế chính sách pháp luật về phòng, chống dịch COVID-19, đề xuất sửa đổi, bổ sung các vướng mắc về các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

19. Sở Nội vụ

- Rà soát tổ chức bộ máy để kiện toàn hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng tại địa phương.

- Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong phòng, chống dịch COVID-19.

- Đề xuất xây dựng chính sách ưu đãi đối với ngành y tế và đội ngũ cán bộ y tế.

20. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản quy định, hướng dẫn khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan đến dịch COVID-19.

21. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông và các địa phương tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống dịch COVID-19 cho đồng bào dân tộc bằng các hình thức phù hợp.

22. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang

Thực hiện truyền thông về công tác phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp theo tình hình dịch.

23. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

- Vận động người dân nâng cao ý thức, tự giác tuân thủ các biện pháp phòng,

chống dịch COVID-19.

- Huy động nguồn lực đóng góp xã hội cho công tác phòng, chống dịch COVID-19.

24. Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và kịch bản chi tiết, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn theo tình hình thực tế tại địa phương.

- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch phù hợp với tình huống dịch.

- Chỉ đạo thống nhất công tác phòng, chống dịch; huy động toàn thể hệ thống chính trị triển khai các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn.

- Chỉ đạo việc đánh giá cấp độ dịch để triển khai các biện pháp phù hợp đảm bảo việc bảo vệ sức khỏe nhân dân cũng như phát triển kinh tế, an sinh xã hội.

- Đảm bảo nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị) phục vụ công tác phòng chống dịch phù hợp với tình huống dịch.

- Chỉ đạo và huy động mọi nguồn lực cho việc viêm vắc xin phòng COVID-19 tại địa phương đảm bảo tỷ lệ bao phủ các đối tượng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Củng cố hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, nâng cao chất lượng của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra nhất là ở cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh theo diễn biến của dịch COVID-19.

Trên đây là Phuong án bảo đảm công tác y tế trong tình huống có biến chủng mới nguy hiểm hơn, dịch COVID-19 bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế, sẽ được cập nhật và điều chỉnh theo diễn biến dịch bệnh và các biện pháp triển khai công tác phòng, chống dịch trên thực tế. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tham khảo và xây dựng phương án triển khai thực hiện và chủ động điều chỉnh các biện pháp phù hợp với thực tế diễn biến của dịch bệnh và năng lực đáp ứng./.